

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc điều chỉnh, bổ sung nội bộ kế hoạch đầu tư công
vốn ngân sách nhà nước năm 2024**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 4565/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND tỉnh phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2024;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 126/TTr-SKHĐT ngày 08/11/2024;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung nội bộ kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2024 như phụ lục chi tiết đính kèm.

Điều 2. Thời gian thực hiện giải ngân kế hoạch vốn được phân bổ theo Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 09/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về đẩy mạnh giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Vân Canh; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, K17.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục 01

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NỘI BỘ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2024 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Kế hoạch năm 2024	Điều chỉnh: tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch năm 2024 sau khi điều chỉnh	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
A	TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT				
II	VỐN TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT				
	Điều chỉnh giảm		-1.915,598		
1	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư HH1 và HH2 tại khu vực 1 phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	500,000	-478,433	21,567	Vướng GPMB
2	Hạ tầng kỹ thuật tại quỹ đất phía Tây Bệnh viện Y học cổ truyền	6.500,000	-437,165	6.062,835	Dự án đã quyết toán hoàn thành
3	Hạ tầng kỹ thuật khu đất phía Tây trường Cao đẳng Bình Định, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	9.000,000	-1.000,000	8.000,000	Dự án có kết quả đấu thầu thấp nên giảm khối lượng tạm ứng
	Điều chỉnh tăng		1.915,598		
1	Đầu tư xây dựng các tuyến đường kết nối vào Nhà ở xã hội Nhơn Bình	5.260,498	129,412	5.389,910	Chủ đầu tư cam kết giải ngân 100% kế hoạch vốn sau khi điều chỉnh
2	Khu đất phía Tây Nam cầu Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	9.962,369	96,218	10.058,587	Chủ đầu tư cam kết giải ngân 100% kế hoạch vốn sau khi điều chỉnh
3	Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Bắc khu Nhà ở xã hội Nhơn Bình, Phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn	73.773,313	1.689,968	75.463,281	Chủ đầu tư cam kết giải ngân 100% kế hoạch vốn sau khi điều chỉnh
B	BAN GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG TỈNH				
I	VỐN TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT				
	Điều chỉnh giảm		-14.350,000		
1	Dự án HTKT Khu đất ở dịch vụ, thương mại tại Km0+280, đường trục Khu kinh tế nổi dài	41.191,859	-10.700,000	30.491,859	Hết KLTT trong năm
2	Khu vực 01, Khu dân cư dọc quốc lộ 19 (mới), xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	82.366,100	-1.650,000	80.716,100	Hết KLTT trong năm
3	Dự án: Khu TĐC Bắc Công viên khoa học thuộc Khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn	25.131,246	-2.000,000	23.131,246	Vướng GPMB

STT	Tên dự án	Kế hoạch năm 2024	Điều chỉnh: tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch năm 2024 sau khi điều chỉnh	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	Điều chỉnh tăng		14.350,000		
1	Khu dân cư tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	30.000,000	13.200,000	43.200,000	Chủ đầu tư cam kết giải ngân 100% kế hoạch vốn sau khi điều chỉnh
2	Dự án: Hạ tầng kỹ thuật và các dự án khác thuộc khu Đô thị khoa học và giáo dục Quy Hòa tại khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn	67.049,767	1.150,000	68.199,767	Chủ đầu tư cam kết giải ngân 100% kế hoạch vốn sau khi điều chỉnh
C	SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO				
I	VỐN XỔ SỔ KIẾN THIẾT				
	Điều chỉnh giảm		-2.547,000		
1	Dự án: Đầu tư, xây dựng các trường Trung học phổ thông được di chuyển, sắp xếp lại theo quy hoạch giai đoạn 2021-2025 (Hạng mục: Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Quang, Trường Trung học phổ thông Phan Bội Châu)	11.924,000	-1.200,000	10.724,000	Dự án hoàn thành hết KLTT
2	Trường THPT Nguyễn Hồng Đạo, huyện Phù Cát	6.310,000	-596,000	5.714,000	Dự án hoàn thành hết KLTT
3	Trường THPT Xuân Diệu, huyện Tuy Phước	4.683,000	-264,000	4.419,000	Dự án hoàn thành hết KLTT
4	Trường THPT Nguyễn Trung Trực, huyện Phù Mỹ	3.972,000	-487,000	3.485,000	Dự án hoàn thành hết KLTT
	Điều chỉnh tăng		2.547,000		
1	Trường THPT chuyên Chu Văn An, thị xã Hoài Nhơn	3.500,000	1.655,000	5.155,000	Chủ đầu tư cam kết giải ngân 100% kế hoạch vốn sau khi điều chỉnh
2	Trường THPT số 3 An Nhơn	0,000	500,000	2.547,000	Chủ đầu tư cam kết giải ngân 100% kế hoạch vốn sau khi điều chỉnh
3	Trường THPT số 2 An Nhơn	0,000	392,000	2.547,000	Chủ đầu tư cam kết giải ngân 100% kế hoạch vốn sau khi điều chỉnh
II	VỐN TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT				
	Điều chỉnh giảm		-108,000		
1	Trường THPT Võ Giữ, huyện Hoài Ân	2.300,000	-108,000	2.192,000	Dự án hoàn thành hết KLTT
	Điều chỉnh tăng		108,000		
1	Trường THPT số 2 An Nhơn	2.000,000	108,000	2.108,000	Chủ đầu tư cam kết giải ngân 100% kế hoạch vốn sau khi điều chỉnh

STT	Tên dự án	Kế hoạch năm 2024	Điều chỉnh: tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch năm 2024 sau khi điều chỉnh	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
D	UBND HUYỆN VÂN CANH				
I	VỐN TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT				
	<i>Điều chỉnh giảm</i>		-309,453		
1	Trụ sở làm việc Công an xã Canh Liên	1.415,942	-309,453	1.106,489	Dự án hoàn thành hết KLTT
	<i>Điều chỉnh tăng</i>		309,453		
1	Trụ sở làm việc Công an xã Canh Hòa	1.000,000	309,453	1.309,453	Chủ đầu tư cam kết giải ngân 100% kế hoạch vốn sau khi điều chỉnh